

Bản án số: **04/2022/HSST**  
Ngày: 28-03-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hạnh.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Khắc Vinh, ông Phan Sỹ Phác.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Xuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS, ngày 18/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1990; tại tỉnh Đắc Nông; nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn XT, xã ĐM, huyện M, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá T, sinh năm 1964 và bà: Trương Thị Thanh B, sinh năm 1966; chồng bị cáo: Nguyễn Duy T, sinh năm 1988; bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/12/2021. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1948 và bà Trần Thị L, sinh năm 1957; địa chỉ: thôn XT, xã ĐM, huyện M, tỉnh Đắc Nông (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Phạm Lê Thái H, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn ĐP, xã L, huyện M, tỉnh Đắc Nông (Vắng mặt)

2. Chị Phan Thị Kim A, sinh năm 1988; địa chỉ: tổ 8, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắc Nông (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/12/2021, thấy gia đình bà Trần Thị L (là mẹ chồng của Nguyễn Thị Thanh H, ở cùng thôn) đi làm rẫy, không có ai ở nhà nên Nguyễn Thị Thanh H nảy sinh ý định sang tìm tài sản để trộm cắp. Nguyễn Thị Thanh H đi bộ đến nhà bà Trần Thị L, mở cửa hông đi vào trong phòng ngủ lục tìm tài sản trong tủ quần áo nhưng không có. Nguyễn Thị Thanh H đến khu vực kệ dép thì phát hiện bà Trần Thị L cất giấu số tiền 40.000.000 đồng trong đôi giày màu đen nên đã trộm cắp đưa về nhà cất giấu. Sau đó, Nguyễn Thị Thanh H nhờ chị Phan Thị Kim A chuyển số tiền 40.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số 5300357903579 của Nguyễn Thị Thanh H. Do không đủ tiền nên chị Phan Thị Kim A nhờ chị Phạm Lê Thái H chuyển 40.000.000 đồng vào tài khoản của Nguyễn Thị Thanh H. Sau đó, Nguyễn Thị Thanh H đưa số tiền 40.000.000 đồng đã trộm cắp được cho chị Phan Thị Kim A để trả cho chị Phạm Lê Thái H. Đến khoảng 17 giờ 00 phút, bà Trần Thị L đi làm rẫy về thì phát hiện bị mất số tiền 40.000.000 đồng nên đã trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil. Ngày 14/12/2021 Nguyễn Thị Thanh H đã đến Cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 40.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 07/CTr – VKS ngày 01 tháng 03 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm về tội “Trộm cắp tài sản”.

- *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47 của BLHS: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại: số tiền 40.000.000 đồng; 01 túi ni lông màu vàng; 01 sợi dây thun màu vàng cho bà Trần Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với những người bị hại ông Nguyễn Minh T, bà Trần Thị L đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, bên cạnh đó

người bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Lê Thái H, bà Phan Thị Kim A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, bà Phạm Lê Thái H và bà Phan Thị Kim A đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và cũng không có bất cứ yêu cầu gì về bồi thường. Việc vắng mặt của ông Nguyễn Minh T, bà Trần Thị L, bà Phạm Lê Thái H, bà Phan Thị Kim A không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[2] Nhận định: Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 11/12/2021, tại thôn XT, xã ĐM, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Lợi dụng lúc gia đình bà Trần Thị L là mẹ chồng của bị cáo đi làm rẫy không có người ở nhà, Nguyễn Thị Thanh H đã lén lút trộm cắp số tiền 40.000.000 đồng của gia đình bà Trần Thị L.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

### **Điều 173 BLHS quy định:**

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các*

*trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

....

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết được việc xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, để có tiền tiêu xài, phục vụ cho lợi ích cá nhân của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để đầu thú. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản mà bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo là phù hợp để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Hội đồng xét xử thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài lần phạm tội này thì trước đó không có bất cứ vi phạm pháp luật gì, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, sống biết chấp hành pháp luật.

Đối với chị Phan Thị Kim A, chị Phạm Lê Thái H do không biết tiền là do bị cáo Nguyễn Thị Thanh H trộm cắp được mà có nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil đã trả lại: số tiền 40.000.000 đồng; 01 túi ni lông màu vàng; 01 sợi dây thun màu vàng cho bà Trần Thị L chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về cho UBND xã ĐM, huyện M, tỉnh Đắk Nông và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

3. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47 của BLHS: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil đã trả lại: 40.000.000 đồng; 01 túi ni lông màu vàng; 01 sợi dây thun màu vàng cho bà Trần Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

4. *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của BLTTHS; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) tiền án phí HSST.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh ĐắkNông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện ĐắkMil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thế Hạnh**





